TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 214/2018/QĐST-HNGĐ	*Rạch Giá, ngày 07 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 101/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Bà Lê Thị V, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số 25/224, khu phố VP, phường VH, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang,

- Ông Phạm T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số 18B, khu phố VP, phường VB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/4/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị V và ông Phạm T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lê Thị V và ông Phạm T thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Lê Thị V và ông Phạm T xác nhận có hai con chung tên Phạm Thị B, sinh ngày 19/9/2001 và Phạm Thị T, sinh ngày 17/01/2008, hiện đang sống cùng với bà V. Thỏa thuận bà V sẽ trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, phù

hợp với nguyện vọng của cháu Phạm Thị B và Phạm Th T, bà V tự nguyện không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Ông Phạm T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Lê Thị V và ông Phạm T xác nhận không có tài sản chung và cam kết hiện nay không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về Lệ phí thuận tình ly hôn* là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), bà Lê Thị V và ông Phạm T mỗi người đã tự nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nên được khấu trừ theo biên lai thu tiền số 0004559 ngày 11/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, ông bà đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tp.Rạch Giá;
- Cơ quan THA dân sự tp.Rạch Giá;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Trần Mộng Thúy